

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ B  
TỈNH Đ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 405/2023/HS-ST

Ngày: 17/8/2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH Đ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị B

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Thiều Thị Phi L

Bà Nguyễn Thị Kim C

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Thị H - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đ tham gia phiên tòa:** ông Hoàng Văn T- Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 398/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 398/2023/QĐXXST-HS, ngày 18 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Đăng Hải Đ**, sinh năm: 1997; tại Đ.

Nơi cư trú: Số 229B/3, tổ 14, khu phố T, phường H, thành phố B, tỉnh Đ:

Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam.

Đảng viên: không;

Trình độ học vấn: 10/12;

Nghề nghiệp: không

Tiền án: 02 (hai)

-Ngày 31 tháng 10 năm 2017 bị Toà án nhân dân thành phố B xử phạt (02) hai năm (06) sáu tháng tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Theo bản án Hình sự sơ thẩm số 465/2017/HSST. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/9/2019.

-Ngày 10/12/2020, bị Toà án nhân dân thành phố B, tỉnh Đ xử phạt 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/5/2022.

Tiền sự: Không.

Con ông Trương Thiện Đ, sinh năm 1965 và bà Đặng Thị Mộng T, sinh năm: 1966. (còn sống). Gia đình bị cáo có (02) hai anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình.

Bị cáo chưa có vợ con.

Bị bắt quả tang và chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố B từ ngày 07/3/2023.

(Bị cáo Đ có mặt tại phiên tòa)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Đăng Hải Đ là người sử dụng trái phép chất ma túy. Vào khoảng 19 giờ 20 phút ngày 06/3/2023, Đ điều khiển xe mô tô biển số 26F4-7649, chở Trần Minh T, sinh năm 1973 (nơi cư trú 59/1, khu phố 2, phường Q, thành phố B) đi trên đường thuộc khu phố 5, phường T để chở T về nhà. Trên đường đi Đ gọi điện thoại cho người đàn ông có tên gọi B (chưa rõ nhân thân, lai lịch), hỏi mua ma túy. B hẹn với Đ đến khu vực đường N, khu phố 1, phường T, thành phố B để giao ma túy. Sau đó, Đ điều khiển xe chở T đi đến gần điểm hẹn và kêu trí đứng đợi, còn Đ đi đến và mua của B 04 (Bốn) gói ma túy đá với giá 700.000 đồng (Bảy trăm nghìn đồng). Sau khi mua ma túy, Đ cất giấu 01 (một) gói ma túy vào vành nón lưỡi trai Đ đang đội trên đầu, 03 (ba) gói ma túy để trong chiếc hộp màu đen, để ở gác ba ga phía trước xe mô tô biển số 26F4-7649.

Đến khoảng 19 giờ 45 phút cùng ngày, khi Đ cất giấu ma túy tại vị trí như trên và điều khiển xe mô tô biển số 26F4-7649 chở T đi đến trước Nhà hàng 126, đường Nguyễn Ái Quốc, thuộc tổ 10, khu phố 1, phường T, thành phố B, thì bị Tổ tuần tra 161 Công an tỉnh Đ phối hợp với Công an phường T kiểm tra phát hiện bắt quả tang cùng tang vật và chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B xử lý.

Vật chứng thu giữ gồm:

-04 (bốn) gói chứa chất màu trắng đã được niêm phong, có chữ ký của Trương Đăng Hải Đ, người chứng kiến và hình dấu mộc tròn của Công an phường T.

-01 (một) cân tiểu li.

-01 (một) chiếc kéo inox nhỏ.

-01 (một) xe mô tô biển số 26 F4-7649.

-01 (một) điện thoại di động hiệu Xiaomi, Trương Đăng Hải Đ sử dụng vào việc phạm tội.

Tại kết luận giám định số 455/KL-KTHS ngày 13/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ kết luận:

Mẫu tinh thể màu trắng (Ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,1025gam, loại Methamphetamine.

Mẫu tinh thể màu trắng (Ký hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,3741gam, loại Methamphetamine.

Đối với xe mô tô 26F4-7649, thuộc sở hữu của ông Trương Thiện Đ , sinh năm 1965, nơi cư trú 229B/3, tổ 14, khu phố T, thành phố B, tỉnh Đ (Ông Đ mua xe của ông Lê Xuân N, sinh năm 1950. Nơi cư trú: Tiểu khu 3, thị trấn M, huyện M, tỉnh S). Ông Đ cho Đ mượn xe trên để sử dụng và không biết Đ sử dụng vào việc phạm tội, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã trả xe cho chủ sở hữu.

Quá trình điều tra Trương Đăng Hải Đ và Trần Minh T khai việc Đ mua ma túy cất giấu, T không biết, nên không xử lý T.

Đối với người có tên gọi B đã bán ma túy cho Trương Đăng Hải Đ, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Đối với Trần Minh T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an thành phố B đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Tại bản Cáo trạng số 391/CT-VKSBH-HS ngày 06/7/2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đ đã truy tố bị cáo Trương Đăng Hải Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đ giữ nguyên cáo trạng đã truy tố. Đề nghị, Hội đồng xét xử áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, tuyên bố bị cáo Trương Đăng Hải Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo Đ mức án từ 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng đến 06 (sáu) năm tù.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố B, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Trương Đăng Hải Đ đã thừa nhận: vào khoảng 19 giờ 45 phút ngày 06/3/2023, tại đường N, thuộc tổ 10, khu phố 1, phường T, thành phố B, tỉnh Đ. Trương Đăng Hải Đ đang có hành vi tàng trữ trái phép 04 (bốn) gói ma túy, khối lượng: 0,4766 gam, loại Methamphetamine thì bị Tổ tuần tra 161 Công an tỉnh Đ phối hợp với Công an phường T bắt quả tang cùng tang vật.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Trương Đăng Hải Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) đúng như cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và là một trong những nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm cũng như các tệ nạn xã hội khác. Bị cáo là người đã có tiền án. “Ngày 31 tháng 10 năm 2017 bị Toà án nhân dân thành phố B xử phạt (02) hai năm (06) sáu tháng tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Theo bản án Hình sự sơ thẩm số 465/2017/HSST. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/9/2019”; “Ngày 10/12/2020, bị Toà án nhân dân thành phố B, tỉnh Đ xử phạt 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/5/2022”. Đáng lẽ phải lấy đây là bài học để rèn luyện bản thân nhưng không rèn luyện mà lại tiếp tục phạm tội là thể hiện sự coi thường và bất chấp pháp luật.

Do vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội nhằm cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người tốt và cũng để răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

[7] Đối với người có tên gọi Bi đã bán ma túy cho Trương Đăng Hải Đ hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau là phù hợp.

[8] Về vật chứng:

-Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ lượng ma túy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B thu giữ sau giám định, 01 (một) cân tiêu li và 01 (một) chiếc kéo inox nhỏ.

-Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Xiaomi.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố B).

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Trương Đăng Hải Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 45, 135, 136, 327, 331, 333 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Trương Đăng Hải Đ 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/3/2023.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

-Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ lượng ma túy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B thu giữ sau giám định, 01 (một) cân tiêu li và 01 (một) chiếc kéo inox nhỏ.

-Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Xiaomi.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B).

Về án phí: Buộc bị cáo Trương Đăng Hải Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đ;
- VKSND tỉnh Đ;
- VKSND thành phố B;
- Nhà tạm giữ CA thành phố B;
- Chi cục THADS thành phố B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị B**

